

Số : 20136 /NASU

Quỳ Hợp, ngày 15 tháng 12 năm 2020

CHÍNH SÁCH CHO VAY VÀ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TRỒNG MÍA VỤ XUÂN 2021**I) Chính sách áp dụng cho việc phát triển trồng 2000 ha mía vụ Xuân 2021:**

Chính sách này hướng đến mục tiêu tăng cường áp dụng cơ giới hóa trong trồng và chăm sóc mía nhằm tăng năng suất và chất lượng mía; giảm chi phí, tăng thu nhập cho nông dân.

1. Thời vụ: Áp dụng cho thời vụ trồng mía từ ngày 01/12/2020 đến 30/4/2021.

2. Giống mía: Ưu tiên các giống: QĐ 93-159; KK3; LK92-11; MY55-14; ROC10; K83-29; Hạn chế các giống : ROC16; VD 00236; K95-156; SUPHANBURI 7. Không áp dụng với giống R579.

3. Hỗ trợ khai hoang, chuyển đổi:

Hỗ trợ không hoàn lại 2.000.000 đồng/ha. Áp dụng đối với đất chuyển đổi từ các loại cây công nghiệp dài ngày như cao su, cà phê, cam chanh, keo,... hoặc lúa cường sang trồng mía.

4. Hỗ trợ xây dựng cánh đồng mía lớn và xây dựng mô hình khuyến nông:

Hỗ trợ xây dựng cánh đồng mía lớn: 500.000 đồng/ha.

Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông: 3.000.000 đồng/mô hình. Căn cứ vào tình hình thực tế vùng mía, NASU sẽ phê duyệt từng mô hình cụ thể. Số lượng : 33 mô hình.

5. Cho vay tiền sử dụng dịch vụ cơ giới hóa trong làm đất; trồng và chăm sóc mía:

Cho vay tiền làm đất: 5.000.000 đồng/ha. Áp dụng cho 1.700 ha.

Cho vay và hỗ trợ trồng mía bằng máy: 3.000.000 đồng/ha; trong đó hỗ trợ không hoàn lại 500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 600 ha.

Cho vay tiền bón phân bằng máy: 1.500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 3.000 ha.

Cho vay tiền mua thuốc trừ cỏ: 1.200.000 đồng/ha/lần. Tối đa 2 lần/ha/năm.

Cho vay tiền thuê nhân công chăm sóc mía gốc: 2.500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 3.000 ha.

Cho vay tiền thuê nhân công phun thuốc trừ sâu, bệnh: 1.500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 1.500 ha.

6. Cho vay và hỗ trợ tiền mua giống sạch bệnh đại trà:

Cho vay tiền mua giống sạch bệnh đại trà và hỗ trợ mức 12.000.000 đồng/ha; trong đó hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 1.875 ha.

7. Chính sách khuyến khích nông dân trồng mía QĐ 93-159 và giống mía khác từ ruộng cấp 1 và cấp 2 để trồng ruộng mía nguyên liệu:

Khuyến khích nông dân trồng giống mía chín sớm QĐ 93-159 trên các ruộng có loại đất phù hợp như đất bãi ven sông; suối; đất thung lũng tốt...

Cho vay tiền mua giống và hỗ trợ với mức 14.000.000 đồng/ha; trong đó hỗ trợ 2.500.000 đồng/ha. Áp dụng cho 60 ha. Nguồn giống từ ruộng nhân giống mía xử lý nước nóng vụ xuân 2020 hoặc vay giống từ các ruộng cấp 1 và cấp 2 của NASU.

8. Cho vay tiền mua vôi bột; lân nung chảy bón lót cải tạo đất, bã bùn, tro lò, thuốc BVTV

Cho vay tiền mua vôi bột: 3.000.000 đồng/ha. Áp dụng cho 500 ha.

Cho vay tiền mua lân nung chảy bón lót: 1.500.000 đồng/ha. Mức 350-400 kg/ha. Áp dụng cho 2000 ha.

Cho vay bã bùn, tro lò và thuốc bảo vệ thực vật (giá cả và phương thức sẽ có thông báo riêng)

9. Cho vay tiền mua máy; lắp đặt hệ thống tưới các loại:

Loại máy	Mức vay (đồng)	Ngân sách cho vay(đồng)	Thời hạn trả nợ
Máy cày chăm sóc mía	70.000.000	1.050.000.000	Trả nợ trong 2 vụ ép (2021/22 và 2022/23)
Máy trồng mía hàng kếp lớn	85.000.000	425.000.000	
Máy trồng mía hàng kếp nhỏ	55.000.000	275.000.000	
Máy bón phân; máy bóc lá mía	35.000.000	1.050.000.000	Trả nợ trong vụ ép 2021/22
Máy phun thuốc BVTV	6.000.000	60.000.000	
Lắp đặt các hệ thống tưới	30.000.000	150.000.000	
Máy thu hoạch mía	300.000.000	900.000.000	Trả nợ trong 3 vụ ép

10. Dịch vụ làm đất, trồng mía, bón phân bằng máy và phun thuốc trừ cỏ bằng máy của NASU:

NASU tiếp tục cho vay bã bùn, tro lò và thuốc bảo vệ thực vật tổ chức dịch vụ làm đất, trồng mía, bón phân bằng máy, phay cỏ giữa hàng và phun thuốc trừ cỏ hại mía bằng dàn phun. (Chi tiết dịch vụ, giá cả làm đất và giá mía giống của NASU sẽ được thông báo riêng). Ngoài các dịch vụ nêu trên, Công ty có một số máy trồng mía cho nông dân mượn với chi phí 200.000 đồng /ngày. Nông dân có nhu cầu đăng ký trực tiếp tại các Văn phòng vùng mía.

II) Lãi suất tiền vay:

Các dịch vụ cơ giới hóa: Làm đất, trồng, chăm sóc mía do NASU cung cấp (được nêu ở mục I-10); Vốn vay mua máy cày chăm sóc mía; máy bón phân; máy phun thuốc BVTV; hệ thống tưới các loại và máy trồng mía các loại sẽ không tính lãi suất.

Vốn vay mua máy thu hoạch mía: 0,32 %/tháng. Vốn vay khác: 0,60 %/tháng. Vốn vay thấp hơn lãi suất thị trường do NASU chịu chi phí bù phần lãi suất.

III) Chính sách xây dựng ruộng nhân giống mía sạch bệnh 3 cấp:

1. Phục tráng giống mía bằng hệ thống xử lý nước nóng, xây dựng ruộng nhân giống cấp 1 hoặc cấp 2:

- NASU miễn phí chi phí xử lý giống gốc bằng nước nóng.
- Cho vay và hỗ trợ 16.000.000 đồng/ ha, trong đó hỗ trợ 5.000.000 đồng/ha.
- Hỗ trợ thêm bã bùn: 40 tấn hoặc tro lò : 35 tấn/ha; nông dân tự vận chuyển hoặc chịu nợ chi phí cước vận chuyển bã bùn, tro lò từ nhà máy đến ruộng.
- Áp dụng xử lý nước nóng cho 25 ha. Ưu tiên xử lý phục tráng giống QĐ 93-159.

2. Xây dựng ruộng nhân giống mía cấp 3:

- ✓ Cho vay bằng giống mía từ ruộng nhân giống cấp 1; cấp 2 của NASU đồng thời cho vay tiền vận tải mía giống mức 2.000.000 đồng/ha. Hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha. Áp dụng cho 10 ha.

- ✓ Cho vay tiền mua giống và hỗ trợ trồng ruộng nhân giống mía mới với mức 15.000.000 đồng/ha; trong đó hỗ trợ không hoàn lại 4.000.000 đồng/ha. Áp dụng cho 20 ha. Căn cứ vào tình hình thực tế, NASU sẽ phê duyệt từng dự án trồng mía giống cụ thể.

IV) Chính sách hỗ trợ triển khai cho Nhóm trưởng hợp đồng và BCD trồng mía Xã, Huyện:

1. Hỗ trợ Ban chỉ đạo mía các cấp theo tấn mía nhập về nhà máy vụ ép 2021/22 là 3.800 đồng/tấn (Trong đó Ban chỉ đạo trồng mía Huyện: 400 đồng/tấn; Ban chỉ đạo trồng mía Xã: 900 đồng/tấn; Nhóm trưởng: 2.500 đồng/tấn).
2. Hỗ trợ cho Nhóm trưởng hợp đồng 50.000 đồng/ha trồng mới, trồng lại bằng giống mía sạch bệnh các loại và có bón lân nung chảy đúng quy định; Hỗ trợ 50.000 đồng/ha đối với ruộng mô hình cánh đồng mía lớn đạt yêu cầu kỹ thuật. Hỗ trợ triển khai cho vay bã bùn; tro lò; thuốc BVTV (mức hỗ trợ sẽ có thông báo riêng). Mức chi trả thực tế tùy thuộc vào mức độ đóng góp của Nhóm trưởng và tỷ lệ hoàn trả nợ của nông dân trong hợp đồng.
3. Các Nhóm trưởng nhận khoản hỗ trợ có giá trị từ 2.000.000 đồng/lần thanh toán trở lên sẽ chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời các giấy tờ có liên quan theo yêu cầu của Công ty NASU để phục vụ cho việc giải trình thuế.

V) Các chính sách khác:

1. Nhằm đảm bảo tính minh bạch các khoản chi hỗ trợ theo chính sách này là khoản chi phí trực tiếp phục vụ phát triển vùng nguyên liệu mía của Công ty; Công ty hoàn toàn được quyền điều chỉnh các khoản chi hỗ trợ nêu trên trong những trường hợp cần thiết theo quy định của Luật Thuế hiện hành.
2. Trả tiền mía bằng độ đường CCS: NASU sẽ tiếp tục chính sách trả tiền thưởng và điều chỉnh giá mía bằng độ đường CCS, chi tiết sẽ được thông báo trước vụ ép 2021/22.
3. Hỗ trợ làm đường vận tải: NASU tiếp tục hỗ trợ các địa phương phương tiện máy móc, ống cống, xi măng ... từ các nhà thầu có giá cạnh tranh hoặc máy san gạt từ NASU để sửa chữa và bảo dưỡng, làm mới đường vận tải mía.
4. NASU tiếp tục thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn cho các hộ trồng mía. Thực hiện nhập giống, so sánh lựa chọn và phục tráng giống mía để tạo nguồn giống sạch bệnh cung cấp cho nông dân.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT đề b/c)
- UBND và Ban chỉ đạo trồng mía các Huyện vùng mía
- UBND và Ban chỉ đạo trồng mía các Xã vùng mía
- Các nhóm trưởng hợp đồng

Lưu

CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG NGHỆ AN
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ VĂN TÚ